

PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI  
VÀ HỘI ĐỒNG TỈNH ĐIỆN BIÊN 18 /BC-TANDT

Điện Biên, ngày 17 tháng 11 năm 2021

Số: .....  
Ngày: .....  
Chuyên: .....  
Số và ký hiệu HS: .....

**BÁO CÁO**  
**Công tác năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022**

*(Trình tại kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Khóa XV)*

Thực hiện quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014. Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên báo cáo kết quả công tác năm 2021 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021 (Số liệu từ 01/11/2020 đến 31/10/2021)**

Năm 2021, tình hình tội phạm, các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp. Tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn quốc và tỉnh Điện Biên nói riêng đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình an sinh xã hội, đặc biệt là phát triển kinh tế - xã hội khi Chính phủ áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội.

Trước tình hình đó, được sự chỉ đạo sát sao của Tòa án nhân dân tối cao, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành ở tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên chủ động xây dựng Chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện song song các nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Tòa án nhân dân hai cấp và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19, chủ đề hành động là “*Cán bộ, công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm vì nhân dân phục vụ với tinh thần tận tụy, chu đáo, ân cần*”. Thực hiện tốt 14 giải pháp nâng cao chất lượng trong công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án do Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo cùng với sự cố gắng, nỗ lực của công chức và người lao động Tòa án nhân dân hai cấp nên các nhiệm vụ trọng tâm công tác được triển khai thực hiện có hiệu quả.

**1. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc:**

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên thụ lý 3.325 vụ, việc các loại, tăng 71 vụ, việc so với năm 2020; đã giải quyết, xét xử 2.956 vụ, việc đạt tỷ lệ 88,9%; còn lại 369 vụ, việc, cụ thể:

- *Án hình sự*: thụ lý 1.266 vụ với 1.516 bị cáo, so với năm 2020 tăng 13 vụ; đã giải quyết, xét xử 1.161 vụ với 1.388 bị cáo, đạt tỷ lệ 91,7%; còn lại 104 vụ với 127 bị cáo<sup>1</sup>. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt tử hình đối với 49 bị cáo; phạt tù chung thân đối với 20 bị cáo; xử phạt tù có thời hạn 1.148 bị cáo; xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo 54 bị cáo; còn lại là các hình phạt khác.

<sup>1</sup>Án sơ thẩm: thụ lý 1.238 vụ với 1.480 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 1.134 vụ với 1.353 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 91,6%; còn lại 104 vụ với 127 bị cáo. Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý 117 vụ với 185 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 107 vụ với 161 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 91,45%; còn lại 10 vụ với 24 bị cáo. Toà án cấp huyện thụ lý 1.121 vụ với 1.295 bị cáo; đã giải quyết, xét xử 1.027 vụ với 1.192 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 91,52%; còn lại 94 vụ với 103 bị cáo. Án phúc thẩm: Thụ lý 28 vụ với 36 bị cáo, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 10 vụ; đã giải quyết, xét xử 27 vụ với 35 bị cáo, đạt tỷ lệ giải quyết 96,43%; còn lại 01 vụ với 01 bị cáo.

Việc giải quyết, xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các vụ án lớn, đặc biệt nghiêm trọng về tham nhũng, các vụ án được dư luận xã hội quan tâm đều có sự phối hợp chặt chẽ, giải quyết kịp thời, nghiêm minh<sup>2</sup>. Việc trả hồ sơ cho Viện kiểm sát yêu cầu điều tra bổ sung có căn cứ, đúng pháp luật, Tòa án trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung 06 vụ với 08 bị cáo, Viện kiểm sát chấp nhận 06 vụ với 08 bị cáo.

Tranh tụng tại phiên tòa được chú trọng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày ý kiến của mình; trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các quyết định đúng pháp luật, được dư luận xã hội ủng hộ, điển hình là vụ án Bùi Văn Thịnh phạm “tội tham ô tài sản” với số tiền tham ô là 20.400.000.000 đồng.

Tòa án nhân dân hai cấp trong tỉnh tổ chức 74 phiên tòa xét xử lưu động tại nơi xảy ra vụ án; phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng thông tin tuyên truyền về công tác xét xử, qua đó nâng cao ý thức pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong Nhân dân.

- *Án dân sự*: thụ lý 400 vụ, việc, bằng với số lượng án năm 2020; đã giải quyết, xét xử 284 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 71%; còn lại 116 vụ, việc<sup>3</sup>.

- *Án hôn nhân và gia đình*: thụ lý 1.166 vụ, việc so với năm 2020 giảm 70 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 1.050 vụ, việc đạt tỷ lệ 89,29%; còn lại 126 vụ, việc<sup>4</sup>.

- *Án Kinh doanh thương mại*: thụ lý 30 vụ, so với năm 2020 tăng 13 vụ; đã giải quyết, xét xử 24 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 80%; còn lại 06 vụ<sup>5</sup>.

- *Án Lao động*: thụ lý 05 vụ, so với năm 2020 tăng 04 vụ; đã giải quyết, xét xử 03 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 60%, còn lại 02 vụ<sup>6</sup>.

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, Tòa án hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ án. Công tác hòa giải tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, đã hòa giải thành 1.088/1.309 vụ, chiếm 83,12% tổng số các vụ việc đã giải quyết.

Tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy là 0,88% (do nguyên nhân chủ quan 0,66% và do nguyên nhân khách quan 0,22%); bị sửa là 0,36% (do nguyên nhân

<sup>2</sup> Vụ Bùi Văn Thịnh và đồng phạm phạm tội Tham ô tài sản và đánh bạc; Vụ Và Chông Vũ và đồng phạm phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng 7.642,23 g.

<sup>3</sup> Án sơ thẩm: thụ lý 376 vụ, việc, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 09 vụ; đã giải quyết 266 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 70,74%; còn lại 110 vụ, việc. Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý 365 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 260 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 71,23%; còn lại 105 vụ, việc. Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý 11 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 06 vụ, việc, đạt tỷ lệ giải quyết 54,55%; còn lại 05 vụ, việc. Án phúc thẩm: Thụ lý 24 vụ so với cùng kỳ năm 2020 giảm 09 vụ; đã giải quyết, xét xử 18 vụ đạt tỷ lệ 75%; còn lại 05 vụ.

<sup>4</sup> Án sơ thẩm: Thụ lý 1.166 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2020 giảm 73 vụ, việc; đã giải quyết 1.043 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 89,75%; còn lại 123 vụ, việc. Tòa án nhân dân cấp huyện thụ lý là 1.163 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 1.041 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 89,51%; còn lại 122 vụ, việc. Tòa án nhân dân tỉnh: 03 vụ, việc; đã giải quyết, xét xử 02 vụ, việc đạt tỷ lệ giải quyết 66,67%; còn lại 01 vụ. Án phúc thẩm: thụ lý 10 vụ so với cùng kỳ năm 2020 tăng 03 vụ; đã giải quyết 07 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 70%; còn lại 03 vụ.

<sup>5</sup> Án sơ thẩm: Thụ lý 30 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 14 vụ; đã giải quyết 24 vụ; đạt tỷ lệ 80%; còn lại 06 vụ TAND tỉnh: thụ lý 02 vụ, việc; đã giải quyết 02 vụ; đạt tỷ lệ 100%. TAND cấp huyện: Thụ lý 28 vụ; đã giải quyết 22 vụ; còn lại 06 vụ; đạt tỷ lệ giải quyết 78,57%. Án phúc thẩm: Không thụ lý.

<sup>6</sup> Án sơ thẩm: thụ lý 04 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 tăng 04 vụ; đã giải quyết 03 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 75%, còn lại 01 vụ. TAND tỉnh: Không thụ lý. TAND cấp huyện: Thụ lý 04 vụ; đã giải quyết 03 vụ; đạt tỷ lệ giải quyết 75%, còn lại 01 vụ. Án phúc thẩm: thụ lý 01 vụ so với cùng kỳ năm 2020 tăng 01 vụ; còn lại 01 vụ.

chủ quan 0,15% và do nguyên nhân khách quan 0,22%). Tỷ lệ án hủy, sửa chủ quan là 0,81%.

- *Án Hành chính*: thụ lý 19 vụ, so với năm 2020 giảm 32 vụ; đã giải quyết, xét xử 14 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 73,68%; còn lại 05 vụ<sup>7</sup>.

Tòa án chú trọng việc tổ chức đối thoại giữa người khởi kiện và người bị kiện, nhiều vụ án sau khi đối thoại, các bên đã thống nhất cách thức giải quyết và người khởi kiện rút đơn khởi kiện, trong năm 2021 có 03/13 vụ đối thoại thành đạt tỷ lệ 23,1%. Tuy nhiên, một số trường hợp “người bị kiện” chậm có ý kiến đối với nội dung bị kiện; việc cung cấp hồ sơ, tài liệu chưa đầy đủ, dẫn tới thời gian giải quyết vụ án bị kéo dài. Trong năm 2021, có 01 vụ án Hành chính bị hủy vì lý do khách quan.

- *Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân cấp huyện*: thụ lý 429 hồ sơ với 429 người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, so với năm 2020 tăng 29 hồ sơ; đã giải quyết 420 hồ sơ với 420 người<sup>8</sup>; còn lại 09 hồ sơ với 09 người. Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân cấp huyện chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, giải quyết ngay các hồ sơ đề nghị đã đủ điều kiện, đảm bảo việc giải quyết nhanh chóng, qua đó góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

- *Công tác triển khai thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án*: từ ngày 01/01/2021, có 107 đương sự lựa chọn hòa giải, đối thoại (trong đó: dân sự theo nghĩa rộng là 104 đơn, hành chính 03 đơn). Hòa giải thành 20 vụ việc; ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành 16 vụ việc.

## 2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ.

Trong năm, đã kiểm tra công tác giải quyết, xét xử đối với 10/10 Tòa án nhân dân cấp huyện với tổng số 3.735 hồ sơ các loại<sup>9</sup>. Trong đó tập trung vào các nội dung, như: số vụ việc tạm đình chỉ, việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự..., qua đó chấn chỉnh kịp thời các sai sót trong hoạt động nghiệp vụ, nâng cao ý thức trách nhiệm của Thẩm phán, Thư ký, Thẩm tra viên trong công tác xét xử; đề xuất kháng nghị đối với các bản án, quyết định có sai sót nghiêm trọng<sup>10</sup>.

## 3. Công tác thi hành án hình sự; miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách Nhà nước và thực hiện Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

<sup>7</sup> Án sơ thẩm: Thụ lý 18 vụ, so với cùng kỳ năm 2020 giảm 31 vụ; đã giải quyết 13 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 72,22%; còn lại 05 vụ. TAND tỉnh thụ lý 16 vụ; đã giải quyết, xét xử 13 vụ; còn lại 03 vụ, đạt tỷ lệ giải quyết 81,25%. TAND cấp huyện: Thụ lý 02 vụ; còn lại 02 vụ. **Án phúc thẩm**: Thụ lý 01 vụ so với cùng kỳ năm 2020 giảm 01 vụ; đã giải quyết 01 vụ, đạt tỷ lệ 100%.

<sup>8</sup> Trong đó: Đình chỉ 70 hồ sơ với 70 người (Do cơ quan đề nghị rút yêu cầu 70 hồ sơ với 70 người); Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 07 hồ sơ với 07 người; Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 125 hồ sơ với 125 người; Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 218 hồ sơ với 218 người.

<sup>9</sup> Vụ án hình sự 846 hồ sơ; Vụ, việc dân sự 214 hồ sơ (Tranh chấp dân sự: 210 hồ sơ; việc dân sự: 04 hồ sơ); Vụ, việc Hôn nhân và gia đình: 1.037 hồ sơ (Tranh chấp về hôn nhân và gia đình: 906 hồ sơ; Việc hôn nhân và gia đình: 131 hồ sơ); Hòa giải thành tại Tòa án: 16 hồ sơ; Án hành chính: 01 hồ sơ; Án kinh doanh thương mại: 18 hồ sơ; Án lao động: 03 hồ sơ; Xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án: 400 hồ sơ; Khiếu nại, tố cáo: 32 hồ sơ; Thi hành án hình sự: 1.084 hồ sơ = 1.084 quyết định (Thi hành án hình sự: 1.042 quyết định, hoãn thi hành án: 27 quyết định, đình chỉ thi hành án: 15 quyết định); Xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo: 51 hồ sơ = 51 quyết định; Xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án đối với khoản thu, nộp ngân sách nhà nước: 33 hồ sơ = 33 quyết định

<sup>10</sup> Tòa án nhân dân tỉnh đề nghị giám đốc thẩm đối với 12 vụ án hình sự của Tòa án nhân dân cấp huyện do áp dụng sai về pháp luật. 12/12 vụ đã có quyết định kháng nghị giám đốc thẩm theo hướng hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại; tại thời điểm báo cáo Tòa án nhân dân tỉnh đã nhận được 07 bản án giám đốc thẩm của Ủy ban thẩm phán TAND cấp cao tại Hà Nội.

- Về công tác thi hành án hình sự, Tòa án nhân dân hai cấp ra quyết định thi hành án hình sự đối với 1.245 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%<sup>11</sup>; ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1.167 phạm nhân đang chấp hành án tại trại giam Nà Tấu và Trại tạm giam Công an tỉnh do cải tạo tốt; ra quyết định hoãn, tạm đình chỉ, đình chỉ chấp hành án phạt tù cho 24 phạm nhân. Việc ra các quyết định thi hành án hình sự, việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Xét tha tù trước thời hạn có điều kiện, cho 14 phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Nà Tấu, Tổng cục C10, Bộ Công an và Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên nhân dịp tết Nguyên đán và Quốc khánh 02/9 năm 2021.

- Về công tác miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước của Tòa án nhân dân cấp huyện: đã xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước cho 35 trường hợp với tổng số tiền được miễn, giảm là 238.891.822 đồng. Việc xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về bồi thường theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Tòa án nhân dân tỉnh thụ lý và giải quyết xong 01 yêu cầu bồi thường thuộc trách nhiệm của Tòa án (trường hợp của bà Đặng Thị Nga, ông Trịnh Huy Dương và ông Trịnh Công Hiến ở Khôi Sơn Thủy, thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên); với số tiền thỏa thuận là 5.745.936.166 đồng và đã chỉ trả xong. Hiện nay, Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên đang tiến hành các thủ tục xác định trách nhiệm hoàn trả của người thi hành công vụ theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước.

#### **4. Công tác công bố bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật; Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư.**

- Công tác công bố bản án, quyết định: đã công bố 2.424 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật<sup>12</sup>. Các bản án, quyết định được công bố đúng thời hạn, đúng đối tượng.

- Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư: Tòa án nhân dân hai cấp tiếp 166 lượt công dân (TAND tỉnh tiếp 14 lượt<sup>13</sup> và TAND cấp huyện 152 lượt); nội dung chủ yếu hướng dẫn viết đơn khởi kiện, kiến nghị, phản ánh. TAND hai cấp trong tỉnh tiếp nhận 131 đơn (trong đó 02 đơn tố cáo; 12 đơn khiếu nại, 109 đơn kiến nghị; 08 đơn phản ánh)<sup>14</sup>, giải quyết các đơn theo đúng quy định pháp luật.

#### **5. Công tác Hội thẩm nhân dân.**

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, tiêu chuẩn của Nhà nước đối với Hội thẩm. Tất cả các Hội thẩm nhân dân được mời tham gia xét xử, khi xét xử luôn đảm bảo nguyên tắc Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật. Phối hợp với Ủy ban Mặt

<sup>11</sup> TAND Tỉnh: Đã ra quyết định thi hành án tổng số 122/122 người bị kết án, đạt tỷ lệ 100%. TAND cấp huyện: TAND cấp huyện đã ra quyết định thi hành án đối với 1.123/1.123 người bị kết án. Rút ngắn thời gian thử thách án treo 42 người bị kết; Giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 13 người bị kết án. Ủy thác thi hành án hình sự 27 người bị kết án.

<sup>12</sup> Tòa án nhân dân tỉnh: 104 bản án, quyết định được công bố. Tòa án nhân dân cấp huyện: 2.320 bản án, quyết định.

<sup>13</sup> Lãnh đạo tiếp 05 lượt

<sup>14</sup> TAND cấp tỉnh: tiếp nhận 98 đơn (07 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 88 đơn kiến nghị, 02 đơn phản ánh). Kết quả giải quyết 98/98 đơn. Cấp huyện tiếp nhận 33 đơn (05 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, 21 đơn kiến nghị, 06 đơn phản ánh); Kết quả giải quyết: đã giải quyết 33/33 đơn

trận Tổ quốc cùng cấp tiến hành bầu Đoàn Hội thẩm nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 với tổng số 226 đồng chí<sup>15</sup> đảm bảo quy định. Tổ chức 01 đợt tập huấn nghiệp vụ cho 35 hội thẩm của hai huyện Mường Chà và thị xã Mường Lay; cung cấp kịp thời các tài liệu nghiệp vụ để Hội thẩm nhân dân nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ tham gia xét xử.

## 6. Công tác tổ chức cán bộ, xây dựng ngành

Thực hiện điều động, luân chuyển công chức, Thẩm phán thuộc quyền quản lý đúng quy định<sup>16</sup>. Hoàn thành quy trình quy hoạch và bổ sung quy hoạch các chức vụ lãnh đạo TAND hai cấp giai đoạn 2016-2021 và giai đoạn 2021 - 2026<sup>17</sup>. Chất lượng, đội ngũ công chức Tòa án nhân dân hai cấp ngày càng nâng cao, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình hiện nay.

## 7. Về cơ sở vật chất:

Đẩy nhanh các bước chuẩn bị dự án về cấp đất, thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với dự án xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh. Đăng ký nhu cầu sử dụng đất để xây dựng mới trụ sở TAND huyện Tuần Giáo.

Tiếp tục hoàn thiện và sử dụng hiệu quả hệ thống truyền hình trực tuyến phiên tòa, phục vụ nhiệm vụ chính trị của cấp ủy địa phương trong việc giám sát công tác xét xử của Tòa án. Lắp đặt xong và đưa vào sử dụng hệ thống trực tuyến phiên tòa tại Tòa án nhân dân huyện Điện Biên<sup>18</sup>.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

### 1. Ưu điểm:

Trong năm qua, trước tình hình phức tạp của dịch Covid-19, nhưng với việc đề ra nhiều giải pháp, sát với thực tế, hoạt động của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Điện Biên có những chuyển biến tích cực trên tất cả các mặt công tác. Công tác giải quyết, xét xử các loại vụ, việc đảm bảo đúng thời hạn. Tổ chức bộ máy cán bộ của Tòa án nhân dân hai cấp tiếp tục được kiện toàn. Kỷ cương, kỷ luật công vụ được tăng cường; việc kiểm tra thực thi công vụ được tiến hành kịp thời và nghiêm túc; hoạt động của Tòa án ngày được công khai, minh bạch.

### 2. Hạn chế, tồn tại:

Các vụ án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn: 14/2.956 vụ chiếm 0,47% (dưới tỉ lệ Quốc hội quy định đối với án hủy, sửa do lỗi chủ quan hằng năm của Tòa án)<sup>19</sup>.

### 3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

<sup>15</sup> Hội thẩm nhân dân cấp tỉnh: 28; cấp huyện 198

<sup>16</sup> Quyết định điều động Chánh án của 02 đơn vị TAND thành phố Điện Biên phủ và TAND huyện Điện Biên. Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quyết định điều động 04 công chức, trong đó 03 Thẩm phán trung cấp, 02 Thư ký Tòa án; biệt phái 08 Thẩm phán, biệt phái 03 Thư ký Tòa án cấp huyện; kéo dài thời gian biệt phái 01 Thẩm phán sơ cấp và 01 Thư ký TAND cấp huyện. Quyết định cho công chức chuyển công tác 01 đồng chí.

<sup>17</sup> Quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh; 01 Chánh án, 02 Phó Chánh án TAND cấp huyện. Tham mưu cho Chánh án TAND tỉnh Quyết định bổ nhiệm chức vụ Chánh tòa Tòa Hành chính và Phó Trưởng phòng Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án Tòa án nhân dân tỉnh. Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh. Quyết định bổ nhiệm chức vụ Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân cấp huyện 08 đồng chí. Trao Quyết định bổ nhiệm chức danh Thẩm phán trung cấp cho 01 đồng chí. Hoàn tất hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh Thẩm phán trung cấp Tòa án nhân dân huyện Mường Chà. Quyết định chuyển ngạch Thư ký viên cho 01 đồng chí; làm quy trình bổ nhiệm lại thẩm phán sơ cấp 01 đồng chí.

<sup>18</sup> Còn 03 đơn vị chưa được lắp đặt: TAND thị xã Mường Lay, TAND huyện Nậm Pồ và TAND huyện Mường Ảng.

<sup>19</sup> Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội giao Tòa án nhân dân tối cao... bảo đảm tỷ lệ hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan hằng năm không vượt quá 1,5%.

Một số Thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án và các quy định của pháp luật do đó nhận thức và áp dụng pháp luật chưa đúng.

Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng không nhỏ đến thời hạn giải quyết, xét xử các loại vụ án.

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022

1. Quán triệt, tổ chức học tập, triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XI, XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Nghị quyết Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp, nhất là Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân, công tác thi hành án.

2. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tòa án. Triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân trong Tòa án nhân dân hai cấp đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Thực hiện việc công khai bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án theo quy định.

3. Nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ, việc; các vụ án lớn, trọng điểm, các vụ án tham nhũng; các vụ, việc được dư luận xã hội đặc biệt quan tâm; đảm bảo các vụ việc giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định, tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán thấp hơn năm 2021. Thực hiện công tác xét xử lưu động theo hướng phù hợp với nhu cầu xã hội và yêu cầu chính trị của địa phương để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến Nhân dân.

4. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư của công dân theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp theo hướng hoàn thiện, thống nhất quy trình, thủ tục trong TAND hai cấp phục vụ kịp thời cho công dân khi có công việc liên quan tại Tòa án.

5. Tăng cường công tác trao đổi nghiệp vụ, kịp thời tổng hợp những khó khăn vướng mắc trong hoạt động xét xử, giải quyết các loại án để đề xuất Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thống nhất. Duy trì kiểm tra Toà án nhân dân cấp huyện, kịp thời phát hiện, rút kinh nghiệm những sai sót trong giải quyết, xét xử các vụ việc.

6. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng và cơ quan có liên quan trong quá trình giải quyết các loại vụ việc. Tuân thủ nghiêm túc việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các loại vụ án. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ năm 2021 cho Hội thẩm nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026 đối với các đơn vị chưa tập huấn.

7. Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân tỉnh và TAND cấp huyện có diện tích nhỏ hẹp.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án để người dân thuận tiện trong việc liên hệ công tác với Tòa án, hướng tới thực hiện Tòa án điện tử.

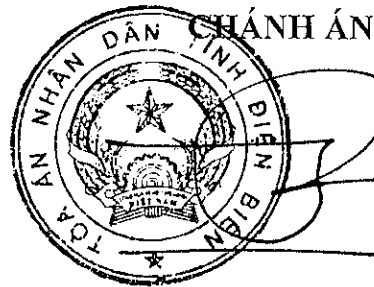
9. Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với phong trào thi đua “Trách nhiệm, kỷ cương, vì công lý, vì nhân dân phục vụ” trong Tòa án nhân dân.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm 2021 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận

- TT HĐND;
- Ban pháp chế HĐND;
- Các đại biểu HĐND;
- Lưu: VT, TH.

} báo  
cáo



**Phạm Văn Nam**